

Đồng Nai, ngày 29 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 32/2026/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà **Nguyễn Trần Thanh L**, sinh năm 1994. Nơi đăng ký cư trú: Tổ A, ấp Q, xã T, tỉnh Đồng Nai. Căn cước công dân số: 075194004762.

- Ông **Lý Cường P**, sinh năm 1998. Nơi đăng ký cư trú: Tổ C, ấp H, xã T, tỉnh Đồng Nai. Căn cước công dân số: 075098017242.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy quan hệ giữa bà Nguyễn Thị Thanh L1 và ông Lý Cường P là hôn nhân hợp pháp, ngày 21/01/2026, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ; giải thích về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Kết quả hòa giải đoàn tụ không thành. Các đương sự yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của họ như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh L1 và ông Lý Cường P thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung:

+ Giao cho ông Lý Cường P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Lý Quốc P1, sinh ngày 09/3/2022.

+ Tạm thời ông Lý Cường P không yêu cầu bà Nguyễn Thị Thanh L1 đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung của bà Nguyễn Thị Thanh L1.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Các đương sự khai không có.

[5] Về lệ phí:

+ Bà Nguyễn Thị Thanh L1 đồng ý chuyển 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0000356 ngày 07/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai sang nộp lệ phí dân sự sơ thẩm.

+ Ông Lý Cường P đồng ý chuyển 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0000357 ngày 07/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai sang nộp lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh L1 và ông Lý Cường P thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

+ Giao cho ông Lý Cường P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Lý Quốc P1, sinh ngày 09/3/2022.

+ Tạm thời ông Lý Cường P không yêu cầu bà Nguyễn Thị Thanh L1 đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung của bà Nguyễn Thị Thanh L1.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

2. Về lệ phí Tòa án:

+ Bà Nguyễn Thị Thanh L1 phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng lệ phí sơ thẩm mà bà Nguyễn Thị Thanh L1 đã nộp theo biên lai thu số 0000356 ngày 07/01/2026

của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Bà Nguyễn Thị Thanh L1 đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

+ Ông Lý Cường P phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng lệ phí sơ thẩm mà ông Lý Cường P đã nộp theo biên lai thu số 0000356 ngày 07/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Ông Lý Cường P đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 3- Đồng Nai;
- UBND xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
(đăng ký kết hôn ngày 23/02/2022, số 18 tại
UBND xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh
Đồng Nai);
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Dân